

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Thị ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Thị ủy
khóa XXI, nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) quy định thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 202-QĐ/TW ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện;
- Căn cứ Quy định số 2105-QĐ/TU ngày 19/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương;

Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã (*viết tắt là Thị ủy*) khóa XXI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 quyết định ban hành Quy chế làm việc của Thị ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Thị ủy khóa XXI (*sửa đổi, bổ sung*) như sau:

Chương I
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thị ủy

Thị ủy là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ Đại hội của Đảng bộ thị xã; có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, biện pháp triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã. Quyết định Chương trình làm việc toàn khóa, Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa; Quy chế làm việc của Thị ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Thị ủy; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Thị ủy.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của Thị ủy; các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận... của cấp trên. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của cấp trên.

3. Định hướng hoặc quyết định theo thẩm quyền những vấn đề về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác tổ chức cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo quy định của Điều lệ Đảng:

3.1. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bịa đặt.

3.2. Lãnh đạo thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

3.3. Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, hợp nhất các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền và theo quy định, hướng dẫn của cấp trên.

3.4. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập Đại hội Đảng bộ thị xã, hội nghị giữa nhiệm kỳ (*nếu có*); thông qua dự thảo các văn kiện trình Đại hội; chuẩn bị và giới thiệu nhân sự bầu vào Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thị ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt khóa mới của thị xã.

3.5. Lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của cấp trên.

- Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhân sự ứng cử (*kể cả bầu bổ sung*) các chức danh: Bí thư Thị ủy, Phó Bí thư Thị ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã, Ủy ban nhân dân thị xã; nhân sự bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy; nhân sự Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thị ủy.

- Giới thiệu người ứng cử hoặc người được đề nghị chỉ định vào Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã.

- Giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã để Hội đồng nhân dân thị xã bầu; tham gia ý kiến về nhân sự Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã, trước khi Ban Thường vụ Thị ủy quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân thị xã bầu.

3.6. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của Ban Thường vụ Thị ủy. Lãnh đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức

đảng và cán bộ, đảng viên; công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay.

3.7. Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên. Quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên, vấn đề đảng tịch theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

4. Lãnh đạo UBND thị xã thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật. Định hướng những vấn đề quan trọng để Hội đồng nhân dân thị xã quyết định; xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trung hạn và dài hạn; xem xét, cho ý kiến về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng và hằng năm và định hướng nhiệm vụ tiếp theo trước khi UBND thị xã trình HĐND thị xã.

Lãnh đạo thực hiện quy trình, thủ tục thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính theo chủ trương của cấp trên và quy định của pháp luật. Cho ý kiến về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất của địa phương theo Quy hoạch tỉnh và Quy hoạch tổng thể quốc gia (*phù hợp với Luật Quy hoạch năm 2017*). Thảo luận các chủ trương, biện pháp triển khai, tổ chức thực hiện những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm về kinh tế - xã hội, ngân sách, nội chính, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; các chương trình, dự án quan trọng của thị xã; cho ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách thị xã từ 20 tỷ đồng trở lên.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác dân vận, công tác tôn giáo; chăm lo đời sống và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Lãnh đạo, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

6. Quyết định theo thẩm quyền các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của Đảng bộ; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

7. Xem xét, cho ý kiến về những công việc Ban Thường vụ Thị ủy đã giải quyết giữa hai kỳ Hội nghị Thị ủy; quyết định những vấn đề quan trọng do Ban Thường vụ Thị ủy trình.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của cấp trên và tình hình thực tiễn phát sinh tại địa phương theo thẩm quyền.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Thị ủy

Ban Thường vụ Thị ủy là cơ quan lãnh đạo giữa 2 kỳ Hội nghị Thị ủy; có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Quyết định triệu tập Hội nghị Thị ủy, chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận để trình Hội nghị Thị ủy về những vấn đề thuộc thẩm quyền của Thị ủy theo quy định tại Điều 1 của Quy chế này. Đề xuất những vấn đề quan trọng để Thị ủy xem xét, quyết định. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác, Chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm của Ban Thường vụ Thị ủy.

2. Quyết định những chủ trương, giải pháp do yêu cầu của tình hình thực tế đặt ra giữa 2 kỳ Hội nghị Thị ủy hoặc những vấn đề quan trọng, cấp bách thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Thị ủy nhưng không thể họp Thị ủy và báo cáo cho Thị ủy tại Hội nghị gần nhất.

3. Những vấn đề thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội:

3.1. Lãnh đạo, chỉ đạo, cho chủ trương về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; kế hoạch thu - chi ngân sách địa phương trung hạn và hàng năm; kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm. Cho ý kiến về chủ trương đầu tư: Các dự án đầu tư công do cấp trên quyết định đầu tư trên địa bàn thị xã trước khi UBND thị xã trình, báo cáo cấp có thẩm quyền; các dự án đầu công trên địa bàn thị xã do thị xã quyết định đầu tư từ 05 tỷ đồng đến dưới 20 tỷ đồng; các dự án đầu tư có diện tích trên 02 ha đối với đất thuộc các phường của thị xã và trên 05 ha đối với đất thuộc khu vực khác; các dự án đầu tư không thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn có tổng mức đầu tư trên 50 tỷ đồng; các dự án có khả năng tác động lớn đến môi trường và ảnh hưởng lớn đến sinh kế của cộng đồng dân cư trước khi UBND thị xã trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư.

3.2. Lãnh đạo việc cụ thể hoá các chủ trương phát triển văn hoá, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, chăm sóc sức khoẻ Nhân dân; bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã; nghị quyết, chỉ thị, quy định của Thị ủy và cấp trên. Tổ chức thực hiện thí điểm mô hình mới về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác tổ chức, cán bộ:

5.1. Quyết định tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng. Chỉ đạo công tác học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bịa đặt.

5.2. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

5.3. Căn cứ quy định, hướng dẫn của cấp trên, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thị ủy xây dựng quy chế làm việc, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác phù hợp với tình hình thực tế cơ quan, đơn vị, địa phương; ban hành quy định cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Thị ủy. Thực hiện chủ trương, giải pháp xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ của hệ thống chính trị thuộc thẩm quyền.

5.4. Cho ý kiến về:

- Đề nghị thành lập, sáp nhập, giải thể các hội quần chúng, hội xã hội, xã hội nghề nghiệp tại thị xã theo chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật.

- Nội dung văn kiện, phê duyệt phương án nhân sự và chỉ đạo việc tổ chức đại hội các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Thị ủy.

5.5. Quyết định và chịu trách nhiệm về công tác cán bộ theo thẩm quyền được phân cấp quản lý, bảo đảm đúng quy định, gồm:

- Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã.

- Trên cơ sở đề nghị của đồng chí Bí thư Thị ủy và Thường trực Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy thảo luận:

- + Quyết định tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác; giới thiệu ứng cử, chỉ định; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức, biệt phái, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền quản lý và các chức danh theo phân cấp quản lý. Quyết định quy hoạch đối với các chức danh Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thị ủy và các chức danh khác thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý.

- + Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công công tác, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, biệt phái, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính

sách đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đang công tác tại địa phương.

- Quyết định phân cấp quản lý cán bộ đối với: Hội đồng nhân dân thị xã, Ủy ban nhân dân thị xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã; cấp ủy xã, phường và tương đương (*chi, đảng ủy trực thuộc Thị ủy*).

- Quyết định kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác cán bộ và cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng theo quy định, trong phạm vi phụ trách.

- Quyết định gợi ý kiểm điểm và chỉ đạo việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị thuộc diện quản lý.

- Tham gia ý kiến với đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo các cơ quan cấp tỉnh về nhận xét, đánh giá, quy hoạch, bố trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó do ngành dọc quản lý, thẩm phán tòa án nhân dân, kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân, chấp hành viên thi hành án dân sự công tác và sinh hoạt Đảng tại địa phương theo phân cấp quản lý cán bộ.

5.6. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định.

5.7. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình; quyết định việc kết nạp, kết nạp lại, công nhận đảng viên chính thức, xóa tên đảng viên, cho ra khỏi Đảng những đảng viên không còn đủ tư cách theo quy định.

5.8. Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền thẩm tra, xác minh, kết luận cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy cơ sở và Thị ủy quản lý có vấn đề cần xem xét về chính trị theo Quy định về bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng.

5.9. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

5.10. Quyết định khen thưởng, kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy. Đề nghị hoặc cho ý kiến việc xét tặng các danh hiệu thi đua, vinh dự Nhà nước: Đơn vị Anh hùng, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động; Danh hiệu Nhà giáo Ưu tú, Nhà giáo Nhân dân, Thầy thuốc Ưu tú, Thầy thuốc Nhân dân, Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Khen thưởng từ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên cho tập thể, cá nhân trong thị xã.

5.11. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận; chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng, phát triển tổ chức, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã. Lãnh đạo, chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức đại hội Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã; cho ý kiến nội dung văn kiện, phương án nhân sự và giới thiệu nhân sự các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã bầu theo quy định.

6. Cho ý kiến về nội dung các kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã. Lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền địa phương thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật. Cho ý kiến về bầu cử đại biểu hội đồng nhân dân thị xã, các xã, phường; xây dựng, kiện toàn tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân thị xã, các xã, phường; xác định chủ trương, phương hướng, tiêu chuẩn, cơ cấu, thành phần nhân sự trong việc chuẩn bị và tiến hành bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã, các xã, phường. Lãnh đạo Hội đồng nhân dân thị xã cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế, xã hội.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân vững chắc; xây dựng khu vực phòng thủ; công tác phòng, chống tội phạm; giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp trên địa bàn, nhất là các tình huống đột xuất liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tôn giáo...

8. Lãnh đạo công tác nội chính, tư pháp, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và việc xử lý các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp theo quy định và theo thẩm quyền.

9. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Đảng bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

10. Tham gia ý kiến với cấp trên trong việc xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận, quy chế của Đảng, nhất là những vấn đề liên quan đến thị xã.

11. Ủy quyền cho Thường trực Thị ủy thực hiện một số công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Thị ủy; đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp trên giao.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Thị ủy

Thường trực Thị ủy (gồm Bí thư Thị ủy và các Phó Bí thư Thị ủy) giải quyết công việc hằng ngày của Đảng bộ thị xã. Thường trực Thị ủy làm việc

theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thực hiện nhiệm vụ theo các văn bản quy định của Đảng và nhiệm vụ do Ban Thường vụ Thị ủy ủy quyền; có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Giúp Ban Thường vụ Thị ủy chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc, Chương trình làm việc toàn khóa của Thị ủy; xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình làm việc hằng quý, 6 tháng và cả năm của Ban Thường vụ Thị ủy; Chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Ban Thường vụ Thị ủy; quyết định triệu tập Hội nghị Ban Thường vụ Thị ủy; chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị các nội dung trình Hội nghị Ban Thường vụ Thị ủy quyết định.

2. Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc Thị ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các cấp ủy đảng trực thuộc, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã trong việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và cấp trên.

3. Chỉ đạo giải quyết công việc hằng ngày của Đảng bộ; những vấn đề đột xuất phát sinh giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ Thị ủy; công việc đột xuất, phát sinh theo sự chỉ đạo của cấp trên và theo Quy chế làm việc của Thị ủy. Báo cáo kết quả giải quyết cho Ban Thường vụ Thị ủy tại phiên họp gần nhất.

4. Thực hiện những công việc Ban Thường vụ Thị ủy ủy quyền và được cụ thể hóa trong Quy chế làm việc. Báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Thị ủy tại phiên họp gần nhất. Những công việc Ban Thường vụ Thị ủy ủy quyền cho tập thể Thường trực Thị ủy giải quyết, gồm:

4.1. Về công tác tổ chức, cán bộ

- Quyết định thẩm tra, xác minh cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy cơ sở, Thị ủy quản lý khi có vấn đề cần xem xét về chính trị và một số vấn đề khác (*độ tuổi, bằng cấp, học hàm, học vị, tài sản, thu nhập...*) theo quy định để báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, kết luận.

- Thống nhất giới thiệu cán bộ diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý hiện đang công tác để hiệp thương cử vào Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, ứng cử ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

- Thống nhất giới thiệu cán bộ diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý hiện đang công tác tham gia thành viên lãnh đạo (*chủ tịch, phó chủ tịch*) các tổ chức xã hội, hội nghề nghiệp thuộc thị xã.

- Quyết định hoặc đề nghị cử cán bộ diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng, công tác, tham quan trong và ngoài nước. Trường hợp cần thiết xin ý kiến Ban Thường vụ Thị ủy trước khi quyết định.

- Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Thị ủy.

- Chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy, ủy ban kiểm tra và các chức danh lãnh đạo của cấp ủy trực thuộc.

- Cho chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, điều động, chuyển chuyên, nghỉ hưu, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý trước khi Ban Thường vụ Thị ủy cho ý kiến.

- Chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức thực hiện việc chất vấn, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

- Chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý theo quy định.

4.2. Về công tác nội chính, quốc phòng, an ninh, đối ngoại

- Cho ý kiến về chương trình công tác hằng năm và đánh giá công tác năm của các cơ quan nội chính; chủ trương xử lý các vấn đề đột xuất liên quan đến an ninh trật tự trên địa bàn, nhất là an ninh chính trị, tôn giáo và an ninh biên giới. Phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy Quân sự tỉnh trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương và trong chỉ đạo các đơn vị lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn. Phối hợp với Đảng ủy Công an tỉnh trong lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an thị xã. Phối hợp với Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh vùng biển và xây dựng các đồn biên phòng đóng trên địa bàn thị xã theo Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Thị ủy.

- Định kỳ hằng quý hoặc khi cần thiết, Thường trực Thị ủy làm việc hoặc giao ban với lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân và các cơ quan nội chính khác của thị xã để nghe kết quả hoạt động và những vấn đề cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác của các cơ quan này.

- Chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy. Cho chủ trương xử lý một số vụ việc, vụ án theo Chỉ thị của Bộ Chính trị về sự lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng; đối với những vấn đề khó, phức tạp, vượt quá thẩm quyền thì báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Thị ủy.

- Chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch và hoạt động đối ngoại ở địa phương theo quy định.

4.3. Về kinh tế - xã hội

- Cho ý kiến về chủ trương đầu tư: Các dự án đầu công trên địa bàn thị xã do thị xã quyết định đầu tư từ 1 tỷ đồng đến dưới 5 tỷ đồng; các dự án đầu tư có diện tích dưới 02 ha đối với đất thuộc các phường của thị xã và dưới 05 ha đối với đất thuộc khu vực khác.

- Cho chủ trương sử dụng Quỹ vì người nghèo, Quỹ cứu trợ xã hội, Quỹ phòng chống thiên tai của thị xã để hỗ trợ cho đối tượng xã hội và các trường hợp cần thiết; cho ý kiến việc sử dụng nguồn ngân sách dự phòng và các nguồn hỗ trợ khác để phục vụ nhiệm vụ ứng phó thiên tai, cứu trợ khẩn cấp phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Chỉ đạo, điều hành công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Đảng bộ theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

4.4. Những công việc được ủy quyền nêu trên, nếu có vấn đề phức tạp hoặc khi xét thấy cần thiết thì Thường trực Thị ủy xin ý kiến Ban Thường vụ Thị ủy trước khi quyết định. Trong phạm vi được ủy quyền, ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thị ủy có hiệu lực như quyết định của Ban Thường vụ Thị ủy. Khi giải quyết những công việc được Ban Thường vụ Thị ủy ủy quyền, Thường trực Thị ủy phải thảo luận tập thể và quyết định trên cơ sở thống nhất của các thành viên. Trường hợp chưa có sự thống nhất thì phải báo cáo rõ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, quyết định.

Chương II **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN**

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thị ủy viên

1. Chịu trách nhiệm trước Thị ủy về sự lãnh đạo của Đảng trong lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

2. Tham gia chuẩn bị, thảo luận, biểu quyết những quyết định của Thị ủy và cùng tập thể Thị ủy chịu trách nhiệm về quyết định đó. Tham gia hoạt động trong các tổ chức (*ban chỉ đạo, tiểu ban, tổ công tác...*) của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy khi được phân công. Tham dự đầy đủ và đóng góp ý kiến tại các kỳ họp Thị ủy; đóng góp ý kiến vào những vấn đề do Ban Thường vụ Thị ủy đề nghị.

3. Nghiêm chỉnh chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giữ gìn sự thống nhất ý chí, hành động và đoàn kết trong Đảng; không nói trái, làm trái nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Thị ủy; kiên quyết đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng, đường lối của Đảng.

Cùng với cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị... chịu trách nhiệm lãnh đạo việc nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, công tác bảo vệ chính trị nội bộ thuộc lĩnh vực, ban, ngành, địa bàn được phân công phụ trách.

4. Chủ động nắm tình hình và đề xuất ý kiến với Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy hoặc báo cáo với đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy phụ trách lĩnh vực, ban, ngành, địa bàn về chủ trương, giải pháp, về chương trình công tác của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, nhất là về những vấn đề Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy cần tăng cường chỉ đạo và xem xét, xử lý liên quan đến lĩnh vực, ban, ngành và địa bàn mình phụ trách.

5. Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công và điều động của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy; có quyền trình bày ý kiến khi cơ quan có thẩm quyền nhận xét, đánh giá, bố trí công tác, thi hành kỷ luật đối với mình và được quyền bảo lưu, báo cáo lên cấp trên trực tiếp có thẩm quyền hoặc khiếu nại theo quy định của Điều lệ Đảng.

6. Gương mẫu thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, Thị ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp. Thường xuyên tự soi mình với các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" và đề ra giải pháp khắc phục. Tích cực góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở đơn vị mình sinh hoạt, công tác. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn của Đảng, Nhà nước.

Có lối sống gương mẫu, trong sạch, lành mạnh; xây dựng gia đình văn hóa; không để vợ (*hoặc chồng*), con và người thân lợi dụng làm những việc trái quy định của Đảng, pháp luật và chính sách của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng. Giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân.

7. Thực hiện kiểm điểm, tự phê bình và phê bình, chất vấn.

8. Được quyền ứng cử, đề cử vào Ban Thường vụ Thị ủy, Ủy ban Kiểm tra Thị ủy, xin rút khỏi Thị ủy và những chức danh thuộc các cơ quan lãnh đạo nói trên theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

9. Trực tiếp hoặc tham gia chỉ đạo công tác tổ chức và cán bộ thuộc lĩnh vực, ban, ngành, địa bàn được phân công phụ trách; xây dựng quy hoạch và bồi dưỡng cán bộ kế cận của tổ chức nơi mình đang công tác. Được mời dự và tham gia ý kiến các cuộc họp ban thường vụ cấp ủy và cấp ủy ở cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách.

10. Được cung cấp và yêu cầu Ban Thường vụ Thị ủy cung cấp những thông tin cần thiết, kịp thời về hoạt động của các cơ quan lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ở địa phương, về tình hình trong nước và quốc tế để phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo và nghiên cứu vận dụng các chủ trương, chính sách ở địa phương.

11. Khi đi công tác ngoài tỉnh hoặc đi công việc riêng ở ngoài tỉnh, từ 03 ngày trở lên thì phải báo cáo xin phép Thường trực Thị ủy và được đồng ý trực tiếp hoặc bằng văn bản thì mới thực hiện.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy

Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được Quy định tại Điều 4 Quy chế này, Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy còn có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Tham gia thảo luận, biểu quyết các quyết định của Ban Thường vụ Thị ủy và cùng với tập thể Ban Thường vụ Thị ủy chịu trách nhiệm về quyết định đó. Đề xuất với Thị ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thị ủy những vấn đề về chủ trương, giải pháp để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của Đảng bộ.

2. Mỗi đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ được phân công phụ trách một hoặc một số địa bàn, ban, ngành, lĩnh vực công tác cụ thể và chịu trách nhiệm trước Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy về hoạt động của địa bàn, ban, ngành, lĩnh vực mình phụ trách; khi cần được Ban Thường vụ Thị ủy ủy nhiệm giải quyết một số công việc cụ thể.

3. Chịu trách nhiệm trước Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy về tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên, của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy trong lĩnh vực, ban, ngành, địa bàn được phân công phụ trách. Dự và tham gia ý kiến chỉ đạo các cuộc họp cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy ở cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

Chỉ đạo việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí cán bộ trong lĩnh vực, cơ quan được phân công phụ trách.

4. Định kỳ, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy được phân công phụ trách lĩnh vực, địa bàn báo cáo tình hình, kết quả thực hiện những công việc chủ yếu do mình phụ trách và đề xuất những vấn đề cần thiết với Ban Thường vụ Thị ủy hoặc Thường trực Thị ủy. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, giữ mối quan hệ chặt chẽ và phối hợp đồng bộ với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy khác khi giải quyết những công việc có liên quan.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư Thị ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã

Bí thư Thị ủy là người đứng đầu Thị ủy, chịu trách nhiệm cao nhất trước Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và Thường trực Thị ủy; cùng Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và Thường trực Thị ủy chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban

Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, trước Đảng bộ và Nhân dân trong thị xã về sự lãnh đạo của Đảng trên tất cả các lĩnh vực và chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công, có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Thay mặt Thị ủy chủ trì các công việc của Thị ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Thị ủy; chủ trì định hướng thảo luận và kết luận các hội nghị của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy; chủ động đề xuất, trao đổi trong Thường trực Thị ủy để trình Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy thảo luận, quyết định.

2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt trong Đảng bộ, Nhân dân trong thị xã và trực tiếp (*hoặc ủy quyền*) tổ chức quán triệt trong Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; chỉ đạo chuẩn bị và định hướng những chương trình, kế hoạch, đề án quan trọng nhằm cụ thể hoá các nghị quyết, chỉ thị của Đảng để trình Hội nghị Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy thảo luận, quyết định.

3. Tập trung chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong từng thời kỳ, các khâu và lĩnh vực công tác khó khăn, phức tạp nhất; làm Bí thư Đảng ủy Quân sự thị xã; chỉ đạo toàn diện công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại; phụ trách công tác nội chính và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; về công tác bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt và chịu trách nhiệm về công tác tổ chức, cán bộ ở địa phương. Chủ động đề xuất với Ban Thường vụ Thị ủy và Thị ủy các chủ trương, biện pháp để cải tiến và đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; bảo đảm sinh hoạt của Thị ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Thị ủy được thực hiện đúng Quy chế làm việc, đúng nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng. Giữ vững đoàn kết thống nhất trong Thị ủy và trong Đảng bộ.

4. Chỉ đạo sơ kết, tổng kết theo định kỳ việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chỉ đạo tổng kết các mặt công tác lớn của thị xã; thay mặt Thị ủy báo cáo với Tỉnh ủy và thông báo cho cấp dưới về tình hình thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và hoạt động của cấp ủy theo đúng quy định; khi cần thiết trực tiếp báo cáo với Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy về tình hình của thị xã và chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo đó.

5. Chỉ đạo Phó Bí thư Thường trực Thị ủy giải quyết công việc hằng ngày của Đảng bộ; chỉ đạo Phó Bí thư Thị ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức triển khai, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và của cấp ủy có liên quan đến công tác quản lý nhà nước ở địa phương; thay mặt Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy ký các nghị quyết, chỉ thị và các văn bản quan trọng của Thị ủy và Ban Thường vụ Thị ủy.

6. Khi đi công tác hoặc vì lý do đặc biệt khác phải vắng mặt ở cơ quan nhiều ngày thì ủy quyền cho Phó Bí thư Thường trực Thị ủy xử lý công việc của Bí thư Thị ủy; nếu Phó Bí thư Thường trực Thị ủy đồng thời đi vắng thì ủy quyền cho một Ủy viên Ban Thường vụ - Trưởng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy giải quyết một số công việc cụ thể theo ủy quyền.

7. Chịu trách nhiệm trước Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và Thường trực Thị ủy về toàn bộ hoạt động của Hội đồng nhân dân thị xã theo quy định của pháp luật:

7.1. Chỉ đạo cụ thể hoá, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Đảng, cơ quan nhà nước cấp trên và của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân thị xã. Chỉ đạo xây dựng chương trình hoạt động, chương trình giám sát hằng năm, chương trình các kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã; những quyết định quan trọng của Hội đồng nhân dân thị xã về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh và những vấn đề quan trọng khác của địa phương... cần xin ý kiến của Thường trực Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thị ủy trước khi trình Hội đồng nhân dân thị xã quyết định.

7.2. Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, năm báo cáo tình hình với Thường trực Thị ủy về hoạt động của Hội đồng nhân dân thị xã; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của Hội đồng nhân dân cần xin ý kiến tập thể Thường trực Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy; phối hợp chặt chẽ với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã trong việc xử lý công việc để đảm bảo sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền và chỉ đạo, xây dựng bộ máy chính quyền cấp thị xã, cấp cơ sở trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Thường trực Thị ủy

Phó Bí thư Thường trực Thị ủy cùng với Bí thư Thị ủy chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Thị ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Phó Bí thư Thường trực Thị ủy có các nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chịu trách nhiệm trước Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy và Bí thư Thị ủy chỉ đạo việc chuẩn bị, thẩm định dự thảo Quy chế làm việc của Thị ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Thị ủy, chương trình làm việc và chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá của Thị ủy; chương trình công tác năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng của Ban Thường vụ Thị ủy; chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy và tổ chức chỉ đạo việc thực hiện quy chế và các chương trình công tác đã đề ra; chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình, nội dung các hội nghị của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và các cuộc họp của Thường trực Thị ủy.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, tập thể Thường trực Thị ủy và Bí thư Thị ủy về điều hành hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy; trực tiếp giải quyết những công việc do Bí thư Thị ủy ủy nhiệm; thay mặt Bí thư Thị ủy giải quyết công việc theo sự ủy quyền khi Bí thư Thị ủy đi vắng.

3. Chỉ đạo sự phối hợp công tác giữa tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của thị xã để tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy. Chủ trì cùng với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy phụ trách lĩnh vực, địa bàn xử lý những việc cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan hoặc những việc do các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy phụ trách lĩnh vực, địa bàn đề nghị xử lý có liên quan đến nhiều cơ quan.

4. Chỉ đạo xây dựng tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở trong sạch, vững mạnh, thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Đảng và các quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của chi bộ, đảng bộ cơ sở; củng cố, kiện toàn, phát triển tổ chức cơ sở đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; đào tạo, bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cấp ủy viên, bí thư chi bộ và cán bộ chủ chốt ở cơ sở; thực hiện nghiêm chế độ kiểm điểm, tự phê bình và phê bình; cải tiến nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy cơ sở.

5. Chỉ đạo việc đánh giá chất lượng, xếp loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh và khắc phục tổ chức cơ sở đảng, đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật.

6. Chủ trì các cuộc họp trực báo công tác dân vận; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy và Trung tâm Chính trị thị xã theo Quy chế.

7. Chịu trách nhiệm trước Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy và Bí thư Thị ủy chỉ đạo một số nhiệm vụ cụ thể: Công tác thi đua, khen thưởng của Đảng; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống đảng; công tác tài chính, tài sản của Đảng và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, bảo mật theo quy định. Đề xuất với tập thể Thường trực Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và Thị ủy những vấn đề cần quan tâm giải quyết thuộc các lĩnh vực, nhiệm vụ, địa bàn mình phụ trách; thay mặt Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy ký một số văn bản của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy theo sự phân công, ủy nhiệm của Bí thư Thị ủy.

8. Phụ trách Văn phòng thị xã (*công tác đảng*).

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Bí thư Thị ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã

Phó Bí thư Thị ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã cùng với Bí thư Thị ủy và Phó Bí thư Thường trực Thị ủy chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Thị ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Phó Bí thư Thị ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã có các nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chịu trách nhiệm trước Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy và đồng chí Bí thư Thị ủy về toàn bộ hoạt động của Ủy ban nhân dân thị xã và của hệ thống cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các tổ chức xã hội, xã hội nghề nghiệp ở địa phương theo quy định của pháp luật; cùng với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Thị ủy viên là thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị xã chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt và thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân ở địa phương. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cấp trên; các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, của Hội đồng nhân dân thị xã về những vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng và công tác tổ chức, cán bộ thuộc thẩm quyền. Chỉ đạo công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, 5 năm..; chỉ đạo xây dựng các đề án, kế hoạch cụ thể về kinh tế - xã hội và ngân sách, về quốc phòng, an ninh, về hợp tác, liên doanh, liên kết... trình Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy thảo luận, quyết định.

3. Chịu trách nhiệm trước Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy và đồng chí Bí thư Thị ủy về việc chỉ đạo triển khai thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân; công tác cải cách hành chính, công tác thi đua, khen thưởng, công tác dân vận của chính quyền và công tác đối ngoại của địa phương. Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh trên địa bàn và các công việc chỉ đạo, điều hành chủ yếu của Ủy ban nhân dân thị xã cho Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy theo Quy chế này hoặc khi có yêu cầu. Trực tiếp phụ trách Đảng ủy Công an thị xã, tham gia Đảng ủy Quân sự thị xã.

4. Thường xuyên báo cáo với Bí thư Thị ủy, Thường trực Thị ủy về tình hình hoạt động của Ủy ban nhân dân thị xã; hằng tháng báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy, hằng quý báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của Ủy ban nhân dân thị xã cần báo

cáo xin ý kiến tập thể Thường trực Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thị ủy; phối hợp chặt chẽ với đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thị ủy và đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã trong xử lý công việc để bảo đảm thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền.

5. Phụ trách Văn phòng thị xã (*công tác chính quyền*).

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA THỊ ỦY, BAN THƯỜNG VỤ THỊ ỦY, THƯỜNG TRỰC THỊ ỦY

Điều 9. Với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy

1. Chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Tỉnh ủy, mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời phản ánh, xin ý kiến những vấn đề bức xúc, nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, đối ngoại, tôn giáo.

Điều 10. Với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy

1. Căn cứ quy định hiện hành và yêu cầu công tác, phối hợp chặt chẽ với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến thị xã.

2. Chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy.

Điều 11. Với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội thị xã

1. Với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã

1.1. Thị ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy lãnh đạo tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị xã thông qua đảng viên là thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân, đảng viên là thành viên Ủy ban nhân dân thị xã; bảo đảm Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

1.2. Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã căn cứ vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và tình hình thực tế của thị xã để cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực

hiện. Đề xuất với Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy cho chủ trương, biện pháp đối với các vấn đề quy định tại Khoản 4, Điều 1, Khoản 6, Điều 2 Quy chế này và những nội dung cần thiết khác.

2. Với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã

2.1. Thị ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy lãnh đạo tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội thị xã thông qua tổ chức đảng và đảng viên là thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc hoặc Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội. Định kỳ hằng năm, Ban Thường vụ Thị ủy hoặc Thường trực Thị ủy làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thị xã để nghe kết quả thực hiện và định hướng hoạt động của các tổ chức.

2.2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã căn cứ nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy, hướng dẫn của cấp trên, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch của tổ chức mình. Tham mưu đề xuất với Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ chính trị của tổ chức mình. Định kỳ hằng quý, Thường trực Thị ủy tổ chức trực báo với lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội để nghe báo cáo kết quả hoạt động và các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thị xã với Đảng và Nhà nước; định kỳ 6 tháng một lần tổ chức trực báo việc thực hiện Quy chế công tác dân vận cấp thị xã để theo dõi, chỉ đạo việc thực hiện Quy chế.

3. Với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy

3.1. Thị ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Định kỳ hằng quý, Thường trực Thị ủy tổ chức họp trực báo với lãnh đạo các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Thị ủy và Trung tâm Chính trị thị xã để nghe báo cáo tình hình và định hướng các công tác lớn trong thời gian tới phù hợp với chương trình công tác chung của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy.

3.2. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy chịu trách nhiệm trước Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy,

Thường trực Thị ủy về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Đề xuất với Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, giải quyết những vấn đề quan trọng liên quan nhiệm vụ chính trị của mình và của thị xã có liên quan đến địa phương, đơn vị mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

Chương IV **NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

Điều 12. Nguyên tắc làm việc

1. Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, Thị ủy và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã.

2. Cá nhân được quyền phát biểu và bảo lưu ý kiến của mình nhưng phải chấp hành nghị quyết của tập thể. Ý kiến bảo lưu có thể được phản ánh lên cấp trên nhưng không được tuyên truyền, phổ biến ra bên ngoài.

3. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo; đồng thời, nêu cao tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của mỗi cá nhân, nhất là người đứng đầu. Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát.

Điều 13. Chế độ hội nghị, việc chuẩn bị và tổ chức Hội nghị Thị ủy

1. Thị ủy làm việc theo Chương trình toàn khoá và hằng năm, khi cần thiết thì có sự điều chỉnh.

2. Thị ủy họp thường kỳ mỗi quý một lần vào tháng cuối quý. Khi Ban Thường vụ Thị ủy thấy cần thiết hoặc khi có trên một nửa số Thị ủy viên đề nghị thì Ban Thường vụ Thị ủy triệu tập Hội nghị Thị ủy bất thường.

3. Các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thị ủy không phải là Thị ủy viên được mời dự các Hội nghị Thị ủy (*trừ hội nghị bàn công việc nội bộ của Thị ủy*).

4. Khi tổ chức Hội nghị Thị ủy mở rộng hoặc chuyên đề, tùy theo nội dung của hội nghị, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy sẽ quyết định thành phần tham dự Hội nghị.

5. Ban Thường vụ Thị ủy có trách nhiệm chỉ đạo chuẩn bị nội dung Hội nghị Thị ủy; xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, phạm vi của mỗi hội nghị; phân công các đồng chí trong Thường trực Thị ủy chủ trì và chỉ đạo các tổ chức, cá nhân có liên quan chuẩn bị các tờ trình, đề án...trình Thị ủy. Những nội dung trình hội nghị Thị ủy phải gửi văn bản dự thảo đến các đồng

chí Thị ủy viên và các thành phần mời dự trước hội nghị ít nhất 03 ngày làm việc (*trừ trường hợp đặc biệt*) để có thời gian nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến đóng góp có chất lượng vào quá trình thảo luận và quyết định của Thị ủy.

- Đối với những vấn đề đã có nghị quyết của Thị ủy (*kể cả khoá trước*) và nghị quyết đó vẫn còn giá trị chỉ đạo trong thực tiễn, thì Thị ủy không ban hành nghị quyết mới mà chỉ tập trung kiểm điểm việc thực hiện và ban hành kết luận bổ sung chủ trương, giải pháp cần thiết để thực hiện.

- Nội dung Hội nghị Thị ủy thuộc công việc của cơ quan, ban, ngành, đoàn thể nào thì Thường trực Thị ủy chỉ đạo cơ quan, ban, ngành, đoàn thể đó có trách nhiệm chuẩn bị, thông qua Ban Thường vụ Thị ủy trước khi trình Thị ủy. Tùy vấn đề, Ban Thường vụ Thị ủy tổ chức việc lấy ý kiến góp ý của cán bộ lãnh đạo đã nghỉ hưu, cán bộ chủ chốt, cán bộ khoa học - kỹ thuật, các tầng lớp nhân dân; đồng thời giao cho các cơ quan chức năng chuẩn bị nội dung, cung cấp những thông tin cần thiết cho Ban Thường vụ và Thị ủy, nhất là những tài liệu và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau liên quan đến nội dung của hội nghị.

Tờ trình Hội nghị Thị ủy phải ngắn gọn, nêu rõ những vấn đề Thị ủy cần tập trung thảo luận và quyết định; Ban Thường vụ Thị ủy chỉ đạo các cơ quan có liên quan có ý kiến tham gia, cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin cần thiết cho Thị ủy, nhất là các quan điểm, ý kiến khác nhau về nội dung của hội nghị.

6. Thường trực Thị ủy chủ trì Hội nghị Thị ủy. Trong Hội nghị Thị ủy, tùy theo yêu cầu, nội dung của từng hội nghị, Thường trực Thị ủy phân công các đồng chí trong thành viên điều hành phiên họp. Thường trực Thị ủy báo cáo với Thị ủy về thành phần dự họp và dự kiến chương trình làm việc; Thị ủy thảo luận, biểu quyết thông qua chương trình làm việc của hội nghị. Chủ trì hội nghị bố trí thời gian hợp lý để Thị ủy thảo luận nội dung hội nghị; đối với những nội dung quan trọng, phức tạp, tại hội nghị còn có nhiều ý kiến khác nhau trong thảo luận, nếu cần thiết thì chưa kết luận mà tiếp tục thảo luận ở Hội nghị Thị ủy tiếp theo trước khi quyết định.

- Tại hội nghị có thể không đọc các văn bản đã gửi trước, đồng chí được Thường trực Thị ủy phân công điều hành phiên họp nêu những vấn đề Thị ủy cần tập trung thảo luận; các đồng chí Thị ủy viên bày tỏ chính kiến của mình về những vấn đề đó, tranh luận những vấn đề còn có ý kiến khác nhau.

- Tùy vấn đề, Thị ủy có thể thảo luận tại hội trường hoặc ở tổ. Khi Thị ủy thảo luận ở tổ, Ban Thường vụ Thị ủy chỉ đạo việc tổng hợp đầy đủ ý kiến phát biểu và báo cáo cho Thị ủy. Khi thảo luận tại hội trường, các đồng chí Thị ủy viên cần tập trung thảo luận vào những vấn đề lớn, quan trọng còn có ý kiến khác nhau (*qua tổng hợp ý kiến thảo luận tại tổ, nếu có*) và gợi ý hướng dẫn thảo luận của đồng chí điều hành phiên họp.

- Ban Thường vụ Thị ủy được trình bày ý kiến của mình về những vấn đề Thị ủy còn ý kiến khác nhau trước khi Thị ủy biểu quyết và kiến nghị danh mục, nội dung những vấn đề cần biểu quyết để Thị ủy xem xét, biểu quyết. Thị ủy thông qua danh mục, nội dung các vấn đề cần biểu quyết và hình thức biểu quyết. Nếu biểu quyết về nhân sự thì Thị ủy cử tổ kiểm phiếu để kiểm phiếu; nếu biểu quyết những vấn đề về nội dung nghị quyết thì giao Văn phòng thị xã kiểm phiếu. Kết quả biểu quyết quá nửa tổng số Thị ủy viên tán thành được đưa vào nghị quyết, kết luận của hội nghị Thị ủy.

- Thị ủy biểu quyết thông qua nghị quyết tại hội nghị; trường hợp không chuẩn bị kịp dự thảo nghị quyết thì ủy nhiệm Ban Thường vụ Thị ủy căn cứ vào kết luận của hội nghị để hoàn chỉnh văn bản và ban hành. Nếu Ban Thường vụ Thị ủy thấy có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung thì phải xin ý kiến Thị ủy và chỉ được thực hiện khi có quá 1/2 tổng số Thị ủy viên tán thành.

- Các đồng chí Thị ủy viên và các đồng chí được mời dự Hội nghị Thị ủy thực hiện nghiêm chế độ bảo mật hội nghị. Thị ủy giao Thường trực Thị ủy chỉ đạo việc thông báo kết quả và nội dung Hội nghị Thị ủy.

7. Trong một số trường hợp, do yêu cầu cấp thiết mà không có điều kiện triệu tập Hội nghị Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy gửi văn bản xin ý kiến trực tiếp các đồng chí Thị ủy viên. Những vấn đề Ban Thường vụ Thị ủy xin ý kiến nếu được trên 1/2 tổng số Thị ủy viên tán thành thì Ban Thường vụ Thị ủy chỉ đạo triển khai và báo cáo lại Thị ủy tại hội nghị gần nhất. Trong trường hợp tuy có trên 1/2 tổng số Thị ủy viên tán thành, nhưng ý kiến của các đồng chí Thị ủy viên còn khác nhau về những vấn đề quan trọng thì phải trình Hội nghị Thị ủy gần nhất thảo luận, quyết định.

Điều 14. Việc chuẩn bị và tổ chức Hội nghị Ban Thường vụ Thị ủy

1. Ban Thường vụ Thị ủy làm việc theo chương trình công tác hằng năm, hằng quý, hằng tháng.

2. Ban Thường vụ Thị ủy tổ chức hội nghị định kỳ mỗi tháng 2 lần vào ngày thứ 5 của tuần thứ 2 và tuần thứ 4 trong tháng, khi cần thì tổ chức hội nghị bất thường.

Những vấn đề quan trọng trình Ban Thường vụ Thị ủy, trước khi chuẩn bị, các cơ quan, đơn vị chủ trì xây dựng đề án cần chủ động xin ý kiến Thường trực Thị ủy về định hướng, nội dung, yêu cầu, phạm vi của đề án. Những nội dung trình hội nghị Ban Thường vụ Thị ủy, phải gửi đến các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy trước hội nghị ít nhất 02 ngày làm việc (*trừ trường hợp đột xuất*) để các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy có thời gian nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến đóng góp có chất lượng vào quá trình thảo luận và quyết định.

3. Hội nghị Ban Thường vụ Thị ủy do đồng chí Bí thư Thị ủy chủ trì. Hội nghị Ban Thường vụ Thị ủy phải có ít nhất 2/3 số Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy tham dự.

Khi cần thiết, Ban Thường vụ Thị ủy mời đại diện lãnh đạo các cơ quan liên quan tham dự họp. Các đồng chí tham dự họp được phát biểu ý kiến khi có yêu cầu.

Trường hợp có đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy vắng mặt, Văn phòng thị xã gửi tài liệu để đồng chí đó góp ý kiến trực tiếp vào văn bản; Văn phòng thị xã tổng hợp báo cáo Thường trực Thị ủy.

4. Tại hội nghị, Ban Thường vụ Thị ủy nghe báo cáo những nội dung, những vấn đề trình Hội nghị Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, quyết định. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy bày tỏ chính kiến của mình, tranh luận những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để thống nhất trước khi kết luận, quyết định.

5. Khi có nội dung cần giải quyết gấp mà không tổ chức được hội nghị, Thường trực Thị ủy gửi văn bản đề các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy góp ý trực tiếp vào văn bản; nếu quá 1/2 số đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ tán thành thì có giá trị như nghị quyết hội nghị; trường hợp tuy có trên 1/2 số ý kiến tán thành nhưng còn có ý kiến khác nhau về những vấn đề quan trọng thì phải trình Hội nghị Ban Thường vụ Thị ủy gần nhất thảo luận, quyết định.

6. Khi chuẩn bị những quyết định quan trọng của Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy cần lấy ý kiến các đồng chí Thị ủy viên có liên quan; các đồng chí Thị ủy viên có trách nhiệm tham gia ý kiến đúng thời gian quy định.

7. Ban Thường vụ Thị ủy biểu quyết các vấn đề quan trọng bằng hình thức thích hợp khi có ý kiến khác nhau; biểu quyết bằng phiếu kín khi quyết định các nội dung về công tác cán bộ, thi hành kỷ luật cán bộ và khi có ý kiến khác nhau về những vấn đề quan trọng khác.

Các nghị quyết của Ban Thường vụ Thị ủy phải thông tin đến các đồng chí Thị ủy viên.

8. Chánh Văn phòng thị xã được dự Hội nghị Ban Thường vụ Thị ủy để ghi biên bản (*trong các trường hợp cần thiết, có thể mời thêm các thành phần có liên quan dự họp để báo cáo, giải trình và ghi diễn biến cuộc họp*), trường hợp đặc biệt Ban Thường vụ Thị ủy phân công 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy ghi biên bản.

Điều 15. Chế độ làm việc của Thường trực Thị ủy

1. Chế độ họp Thường trực Thị ủy

- Thường trực Thị ủy họp định kỳ chiều thứ 2 hằng tuần và họp đột xuất khi cần thiết.

- Nội dung họp Thường trực Thị ủy: Nghe phản ánh tình hình tuần qua và định hướng chương trình công tác tuần tới của Thường trực Thị ủy; bàn thống nhất trước những vấn đề sẽ trình Ban Thường vụ Thị ủy và Thị ủy thảo luận và quyết định; không đưa vào nội dung họp Ban Thường vụ những vấn đề chưa được Thường trực Thị ủy bàn và thống nhất trước, trừ những trường hợp có tính cấp bách; thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Thường trực Thị ủy đã được Ban Thường vụ ủy quyền; cho ý kiến đề xử lý kịp thời những công việc hằng ngày vượt quá thẩm quyền cá nhân của từng thành viên Thường trực Thị ủy. Chánh Văn phòng thị xã được dự và ghi biên bản các cuộc họp Thường trực Thị ủy khi Thường trực Thị ủy thấy cần thiết.

- Tuỳ theo nội dung họp, khi cần thiết Thường trực Thị ủy sẽ mời thêm một số thành phần có liên quan dự họp Thường trực Thị ủy.

2. Về việc mời Thường trực Thị ủy dự và phát biểu ý kiến tại hội nghị, lễ kỷ niệm...

Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, hội đoàn thể tổ chức các cuộc hội nghị sơ kết, tổng kết; lễ kỷ niệm, ngày truyền thống,... khi mời đại biểu Thường trực Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy dự phải gửi đến Thường trực Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy chương trình làm việc, tài liệu có liên quan trước 03 ngày làm việc. Nếu trong chương trình làm việc có mời đại biểu Thường trực Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy phát biểu ý kiến thì cơ quan, đơn vị, ban, ngành, hội, đoàn thể chủ trì hội nghị, tổ chức, lễ kỷ niệm... phải chuẩn bị bài phát biểu hoặc những nội dung chính cần phát biểu và gửi trước (*cùng với gửi giấy mời, tài liệu*) cho Thường trực Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy (*qua Văn phòng thị xã*).

3. Văn bản hoá các kết luận của Thường trực Thị ủy

- Các kết luận và quyết định xử lý công việc của Thường trực Thị ủy được Ban Thường vụ Thị ủy ủy quyền đều được văn bản hoá dưới danh nghĩa của Ban Thường vụ Thị ủy và được gửi đến các tổ chức, cá nhân có nhiệm vụ thực hiện. Các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thị ủy có tính đôn đốc, nhắc nhở trong giải quyết công việc hằng ngày và giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ Thị ủy; các quyết định xử lý cụ thể của các đồng chí thành viên trong Thường trực Thị ủy nếu là ý kiến thống nhất của Thường trực Thị ủy thì lấy danh nghĩa Thường trực Thị ủy, nếu là ý kiến của thành viên Thường trực Thị ủy thì ghi rõ chức danh của thành viên đó; khi lấy danh nghĩa Thường trực Thị ủy để giải quyết công việc đều phải do Văn phòng thị

xã thừa lệnh thông báo bằng văn bản, trừ các trường hợp mà các thành viên Thường trực Thị ủy cần chỉ đạo hoặc xử lý trực tiếp.

- Các kết luận, quyết định, các văn bản chỉ đạo của tập thể Thường trực Thị ủy và của từng thành viên Thường trực Thị ủy phải đảm bảo đúng thể thức, thể loại văn bản của Đảng và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

Điều 16. Chế độ làm việc của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy

1. Hằng quý hoặc đột xuất, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ có kế hoạch làm việc với lãnh đạo ở địa phương, đơn vị hoặc lĩnh vực được phân công phụ trách để kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chỉ đạo công tác.

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy được phân công phụ trách địa bàn, đơn vị hoặc lĩnh vực chủ động kiến nghị những vấn đề cần đưa vào chương trình làm việc của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và giải quyết công việc theo chức trách được giao; chỉ những việc vượt quá thẩm quyền, hoặc xét thấy cần thiết mới xin ý kiến Thường trực Thị ủy hoặc đề nghị Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, giải quyết.

3. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy (*kể cả Thị ủy viên*) căn cứ trách nhiệm và quyền hạn của mình để giải quyết công việc, không lấy danh nghĩa thay mặt Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, trừ trường hợp được Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy ủy nhiệm hoặc phân công.

Điều 17. Chế độ ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện và kiểm tra việc thực hiện

1. Chế độ ban hành văn bản của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy

1.1. Căn cứ vào nghị quyết, chỉ thị, chủ trương... của cấp trên và tình hình thực tế của thị xã, Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch... để chỉ đạo, thực hiện, hướng dẫn cấp dưới thực hiện.

1.2. Dự thảo văn bản về lĩnh vực công tác nào, cơ quan chức năng thuộc lĩnh vực công tác đó chuẩn bị, báo cáo đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy phụ trách để cho ý kiến trước khi báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy xem xét ban hành; những vấn đề không thuộc cơ quan nào phụ trách hoặc những vấn đề đột xuất, cần thiết thì Văn phòng thị xã chuẩn bị.

1.3. Đối với các văn bản có tính chất quan trọng do các cơ quan chức năng chuẩn bị, Văn phòng thị xã có trách nhiệm thẩm định và báo cáo đồng chí Bí thư Thị ủy hoặc đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thị ủy xem xét và ký ban hành. Những văn bản có nội dung quan trọng, cần phải được Thường

trực Thị ủy hoặc Ban Thường vụ Thị ủy bàn, quyết định, hoặc có thể gửi dự thảo để các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy góp ý trực tiếp.

2. Triển khai thực hiện văn bản của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy

2.1. Để triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch... của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy thuộc trách nhiệm các cơ quan nhà nước thi hành thì Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị xã thể chế hoá, cụ thể hoá thành các văn bản pháp quy để thực hiện.

2.2. Những chủ trương của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy nói chung, Thường trực Thị ủy tổ chức việc truyền đạt để cán bộ lãnh đạo cấp dưới quán triệt; khi cần thì phân công đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy phụ trách công tác đó chỉ đạo truyền đạt cho cấp dưới.

2.3. Những chủ trương của cấp trên, của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy mà cấp dưới có thể tự nghiên cứu, thi hành thì gửi văn bản kèm theo ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thị ủy để cấp dưới triển khai thực hiện. Những nội dung nghị quyết, chỉ thị của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy cần phổ biến đến Nhân dân, thì được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện

3.1. Hằng năm, Ban Thường vụ Thị ủy có chương trình, kế hoạch và tổ chức đoàn, tổ kiểm tra, giám sát việc chấp hành thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng cấp trên, của Thị ủy và Ban Thường vụ Thị ủy.

3.2. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Thị ủy kiểm tra, giám sát việc thi hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 18. Chế độ thông tin và học tập

1. Ban Thường vụ Thị ủy có trách nhiệm thông tin kịp thời về tình hình các mặt công tác, những nhiệm vụ cần tập trung thực hiện; tình hình đột xuất và sự kiện quan trọng; những chủ trương của cấp trên, của Thị ủy và Ban Thường vụ Thị ủy cho các đồng chí Thị ủy viên để triển khai thực hiện, hoặc nghiên cứu, tham gia vào sự lãnh đạo của Thị ủy.

2. Trong các kỳ hội nghị định kỳ của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy báo cáo tình hình chung và những công việc đã giải quyết của Ban Thường vụ Thị ủy giữa 2 kỳ Hội nghị Thị ủy đến các đồng chí Thị ủy viên.

3. Căn cứ quy định của cấp trên và yêu cầu nhiệm vụ, các đồng chí Thị ủy viên phải không ngừng học tập để nâng cao kiến thức và năng lực công tác; khi có quyết định cử đi học, đi bồi dưỡng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, của Ban Thường vụ Thị ủy phải chấp hành nghiêm túc.

Điều 19. Chế độ sơ kết, tổng kết, kiểm điểm tự phê bình, phê bình và chất vấn trong Đảng

1. Thực hiện định kỳ, có nền nếp việc kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết nghị quyết, chỉ thị của Đảng theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Hằng năm, Ban Thường vụ Thị ủy có chương trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

2. Hằng năm, các đồng chí Thị ủy viên tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình trong hội nghị kiểm điểm tập thể cấp ủy hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan nơi công tác, có nhận xét của chi ủy nơi sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú. Kết quả kiểm điểm gửi về Ban Thường vụ Thị ủy (*qua Cơ quan Tổ chức - Nội vụ thị xã*). Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy kiểm điểm tự phê bình và phê bình trong Hội nghị Ban Thường vụ Thị ủy, có nhận xét của cấp ủy nơi công tác và chi ủy nơi cư trú.

3. Trong các hội nghị Thị ủy, dành thời gian cần thiết để các đồng chí Thị ủy viên thực hiện chế độ chất vấn. Nội dung và phương pháp chất vấn, trả lời chất vấn thực hiện theo Quy chế chất vấn trong Đảng do Bộ Chính trị ban hành. Cho ý kiến đối với báo cáo của Ban Thường vụ Thị ủy về những công việc quan trọng mà Ban Thường vụ Thị ủy đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị Thị ủy và những vấn đề mà Ban Thường vụ Thị ủy sẽ bàn quyết định trong thời gian tới.

4. Mỗi năm một lần, Ban Thường vụ Thị ủy thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể và cá nhân việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết của Trung ương, nghị quyết của cấp ủy cấp mình, thực hiện nhiệm vụ được phân công và báo cáo kết quả với Thị ủy.

Điều 20. Chế độ đi công tác cơ sở, dự hội nghị, lễ kỷ niệm

1. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Thị ủy viên phải có kế hoạch đi công tác cơ sở, lắng nghe ý kiến của các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân; phát hiện tình hình để chỉ đạo trực tiếp hoặc kiến nghị với Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy. Việc đi công tác ở cơ sở phải thiết thực, hiệu quả.

2. Văn phòng thị xã phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, tổ chức thực hiện lịch đi công tác cơ sở, dự hội nghị, lễ kỷ niệm của các đồng chí Thường trực Thị ủy để bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đạt hiệu quả.

Điều 21. Chế độ phát ngôn và giữ gìn bí mật

1. Các đồng chí Thị ủy viên thực hiện nghiêm kỷ luật phát ngôn và những vấn đề quy định giới hạn phổ biến; những vấn đề đã được Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy bàn và nhất trí nhưng chưa ban hành bằng văn bản thì không được phổ biến.

2. Các đồng chí Thị ủy viên phải thực hiện đúng theo quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước; không được thông tin ra ngoài những ý kiến phát biểu của cá nhân trong hội nghị Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Các đồng chí Thị ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Bí thư Thị ủy và Phó Bí thư Thị ủy có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này. Cuối nhiệm kỳ, Thị ủy tổng kết, đánh giá toàn diện việc thực hiện Quy chế.

2. Văn phòng thị xã chủ trì phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thị ủy, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ thị xã và các cơ quan liên quan giúp Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy theo dõi việc thực hiện Quy chế này và đề xuất sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

3. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy chế làm việc số 03-QC/TU ngày 30/3/2021 của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy khoá XXI.

Nơi nhận

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Các cơ quan TMGV Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Đ/c Phan Công Bình, UV BTVTU
Giám đốc Công an tỉnh (*báo cáo*),
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam thị xã,
- Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Thị ủy,
- Các cơ quan TMGV Thị ủy,
- Các phòng, ban, ngành, tổ chức CT-XH thị xã,
- Các đồng chí Thị ủy viên khóa XXI,
- Ủy viên UBKT Thị ủy,
- C, PC, NC-TH VP thị xã,
- Lưu Văn phòng thị xã.

T/M THỊ ỦY
BÍ THƯ

Nguyễn Kiên